

Đán bà

TUAN BAO XUAT BAN NGAY THU SAU

NAM THU 6 = SỐ 270 = RA NGÀY 8 DECEMBRE 1944

Tòa soạn và Tái-su 76 Rue Wiéle Hanoi - Tél : 479

MOI SỐ ba tháng 75,00
sáu tháng 13,00
0\$50 một năm 25,00
CHÍNH-PHỤ GẤP ĐÔI.

Thư từ và ngân-phiếu nên
gửi về : La Directrice du

TUAN-BAO DAN-BA

76, Wiéle Hanoi

Thời kỳ hai bà Trưng khởi nghĩa có phải là thời kỳ mẫu-hệ không ?

CHẾ ĐỘ MẪU HỆ Ở VIỆT-NAM

Trong bài trước tôi nói qua về mẫu hệ ở Trung quốc là đề dẫn tới luận điểm này : « Ở xã hội Việt Nam cũng có chế độ mẫu hệ »

Phải dẫn qua về mẫu hệ ở Trung quốc vì tôi đã căn cứ ở sự người Việt Nam ta tiếp xúc với văn minh Trung quốc. Tuy vậy tôi vẫn nhận rằng nước ta vẫn có một sự cấu tạo xã hội riêng, một lối diễn tiến sinh hoạt riêng và đồng thời căn cứ ở niên đại, ta không thể đem thời kỳ mẫu hệ ở Trung quốc mà so sánh với thời kỳ mẫu hệ ở ta được.

Sống ngay bên cạnh phía nam của Trung quốc thực, nhưng đồng thời về phía bắc ta cũng sống sát cạnh những dân tộc Chăm và Cao miên ; rõ ràng ta có một vị trí lịch sử nhất định thì không vì lẽ gì mà ta lại không có những đặc tính khác với nước láng giềng không lồ của ta.

Thực vậy. Trung quốc bước vào thời kỳ mẫu hệ trước đời Tam Đại (khoảng 3000 năm trở về trước, trước tây lịch kỷ-nguyên)

Còn nước Việt nam ta bước vào thời kỳ mẫu hệ từ bao giờ thì chưa có một số học giả đồng một nhận định cho nên ta chỉ ở thời kỳ

lìm lìm, chưa lượng nhật được một kết luận chung.

Theo nhà khảo cổ học Finot thì mãi tới cuối thế kỷ thứ hai sau tây lịch kỷ-nguyên (khoảng cuối nhà Đông Hán tức là nhằm thời hai bà Trưng sắp xuống) cách đây ngót 2000 năm nước ta mới có chế độ thị tộc mẫu hệ. Nhưng theo nhà nữ bác học Colani thì mẫu hệ nước ta đã có ngay từ sau hồi tân thạch khí (cách đây trên một vạn năm) và tổ tiên ta

cũng đã từng sống một cuộc đời nông nghiệp sơ khai ở miền Bắc Hồ-Nam Trung quốc bây giờ.

Song muốn khảo về thị tộc mẫu hệ ở nước ta mà chỉ xét theo Finot hay chỉ xét theo Colani cũng là xét theo sách vở cả, chưa lấy gì làm khoa học cho lắm. Nếu căn cứ vào duy-vật sử-quan mà phân tích một xã hội thị tộc thì ta sẽ biết rõ được thời nào là thời kỳ mẫu hệ.

Thực ra xã hội thị tộc mới là thời kỳ được các nhà khảo cổ đặc biệt chú ý. Trong những xã hội thượng cổ, các nhà khảo cổ chỉ biết rõ xã hội thị tộc hơn cả. Có thể nói rằng những dân tộc

(Xem tiếp trang 6)

XEM TRONG SỐ NÀY

Chế độ mẫu hệ ở
Việt-Nam

của bà Mộng-Sơn

KHẢO-CỨU

Hôn tục xứ Lào

của Văn - sỹ - Lào Thao Viboun
bà Phụng-Triệu dịch

Các bà Nội-tướng nước
Anh khai chiến với đức
lang quân Đ. Ph.

THƠ của :

Nguyễn-Tổ và Vũ-Công-Tá

NƯỚC TRONG NGUỒN

VIỆC TRONG NHÀ

CHUYỆN RIÊNG

TRẢ LỜI ĐẸP

GIA - CHÁNH

THƯ - TÍN v.v...

CHUYỆN RIÊNG

HỒI—Hai người yêu nhau tha thiết rồi mới lấy nhau. Không hiểu sao sau khi lấy nhau rồi người vợ đối với chồng lạnh nhạt hẳn, coi chồng như người dưng, chồng đi, về, không hề tỏ ý chia sẻ niềm vui buồn. Muốn thử lòng vợ, người chồng có khi giả vờ với một người đàn bà khác cô ý cho vợ trông thấy, thế mà vợ vẫn thản nhiên không tỏ ý ghen tuông, người chồng tự xét không có một tính cách gì đáng để cho vợ khinh bỉ. Vậy xin hỏi tại sao và người chồng nên xử trí cách nào?

TRẢ LỜI — Người chồng tự xét mình có khi không đúng lắm chăng? Hoặc người vợ nhận thấy một chỗ xấu xa trong tâm hồn chồng, thất vọng, nên sinh ra khinh bỉ chán ngán? Cũng có thể rằng người chồng không có tính cách gì xấu, song người vợ vào hạng độc tiếu thuyết quá nhiều, óc đầy những thơ mộng về ái tình, đến lúc vào cuộc hôn nhân thực

là, thấy nó không thơ mộng như mình tưởng tượng, do đó sự có lạnh lùng với chồng chăng? Còn một lẽ nữa thuộc về phạm vi sinh lý riêng đôi vợ chồng ấy hiểu với nhau. Đó, ta chỉ có thể cắt nghĩa sự lạnh nhạt của người vợ bằng những lẽ ấy mà thôi.

Nếu không phải tại những lẽ ấy thì ta đến lại dùng cái lẽ duyên nợ mà cắt nghĩa vậy. Vợ chồng cho đến bè bạn, cha con đều do cái duyên cái nợ kết lại. Đắm thâm yên hòa thì là duyên, xung khắc bất thường thì là nợ. Duyên có khi không giải suốt một đời mà chỉ có chừng, có hạn. Đôi vợ chồng kia đáng chừng cái duyên chỉ có trong lúc còn là tình nhân của nhau, lúc lấy nhau rồi thì duyên đã hết nên vợ coi chồng như người dưng. Duyên đó biết đâu cũng không là nợ, nợ trả cho nhau đã đủ trong lúc còn là tình nhân của nhau rồi, nay nợ đã hết, ở với nhau không còn nghĩa lý

TIẾNG VONG SÔNG NGÂN

Cho Ngàn Giang

Sẽ có bán tại khắp các hiệu sách lớn trong thượng tuần tháng Décembre

gi, tự nhiên sinh ra lạnh nhạt nhau? Tôi cứ nghĩ chuyện xưa để chứng cho cái lẽ duyên nợ đó. Một gã thư sinh yêu một thiếu nữ. Song ngày xưa lẽ nghi cách biệt không thể tỏ tình với nhau được. Gã ôm tư tưởng, sắp chết. Lúc hấp hối gã chỉ ước ao được nắm tay thiên nữ rồi nhắm mắt cũng thỏa lòng. Tin đến tai người con gái và gia đình người này. Cảm tâm tình si người con gái tự nguyện đến nhà gã thư sinh cho gã nắm tay. Song người con gái chưa đi tới nơi thì gã thư sinh đã chết. Người con gái thế là mang một mối nợ với người đã chết. Kiếp sau hai người đó lại tái sinh làm người và lại yêu nhau tha thiết. Nhưng đến khi người con trai được nắm tay người thiên nữ rồi thì đất bằng nơi sống, hai người bỗng phải biệt ly rồi xa cách nhau đời đời, bởi người con gái chỉ nợ người con trai một cái nắm tay, nợ trả thế là hết!

Ông thử đem câu chuyện này an ủi người chồng xấu số kia, và khuyên người ta nên vợ vẫn giữ thái độ lạnh nhạt mãi thì nên cởi bỏ nhau, hai bên cùng sớm thoát nợ nhau. Nếu không tin duyên số — mà tin làm gì với? — vẫn yêu vợ và tin chắc một ngày tình yêu phải trở lại thì nên ăn ở một cách khéo léo hơn đừng dùng những mưu chước khơi lòng ghen tuông

của vợ mà thật sách, càng làm cho người vợ chán ngán mình thêm.

VÔ DANH Nam - kỳ. — Theo tục thì anh em con có con cậu ruột vẫn có thể lấy nhau được, ta, thì không. Nếu là anh em con có con cậu họ có thể lấy được.

Nếu ở vào trường hợp thứ hai thì không nên hấp tấp bao chuyện vội. Cứ để thủng thủng báo người con trai lo sự mai mối chứ có đừng nói ra, làm đại lòng bỏ mẹ, không nên. Bấy giờ nên kiên nhẫn đợi chờ là hơn cả.

MỘT ĐỘC GIẢ, Hanoi. — Bao giờ cũng vậy, muốn cho tình lý vẹn cả đôi đường thì cần phải cư xử cho khôn khéo. Trong công việc đã cần phải tinh khôn, trong ý tình lại cần phải giàu tình. Bả nói phải, người ta vẫn có thể chỉ - phối bởi hoàn - cảnh. Phải có ý chí mạnh mẽ lắm mới thắng nổi.

THU-LINH

Gia - chánh

Cách muối dưa khoai

(Giọc khoai sọ, khoai san hà)

Giọc khoai đem tước bỏ cái màng ngoài đi rồi thái vát ra, dài chừng độ ngón tay một. Xong cho ít muối vào sọc lên, tãi ra nia phơi tái. Đoạn đem rửa nước lã thực sạch, khi rửa phải dùng hai tay nắm mà vắt cho kiệt hết nước đi. Rồi đánh nước muối vừa vặn, (nếu đánh nước muối mặn quá thì ăn ngứa, mà nhạt quá thì chóng nát dưa.) Sẽ cho dưa ấy vào trộn đều lên, để chừng một ngày một đêm là ăn được. Khi ăn thì thái thêm lá chanh trộn lẫn vào. (Lá chanh thái nhỏ như thuốc Lào.)

(Xem tiếp trang 6)

QUÝ BA!
QUÝ CÔ! MUON, CÔ

Giấy tốt, đẹp
bền và dễ đi,
không đầu sách kịp
xin mời lại hiện ;

Quê - Hiên

36, Phố Hàng Bò, 36 3

HANOI

SẼ ĐƯỢC NHƯ Ý

NƯỚC TRONG NGUỒN

CHUYỆN DÀI CỦA THU-THU

(Tiếp theo)

Đã lâu lắm Phương mới đến thăm Mỹ. Sự thưa thớt đó cũng một phần tại Mỹ sau kỳ thi rạci lúc rồi thì về ngay Nam mại đường sức hơn một tháng ở nhà đi, Phương lại tập những việc trước rồi vui mừng của cô, bạn gặp nhau. Có lẽ Mỹ sẽ lán lâu rồi thì hỏi bạn Phương không đợi cho Phương trả lời.

Nhồi trên chiếc xe kéo, nhìn bộ y phục giản dị của mình Phương tự bằng lòng lắm. Nàng đã cố tình ăn diện Mỹ không có những ý nghĩ cho mình là trường giả dài các, đi đâu ý nghĩ nàng thường đoán thấy trong trí các bạn học mỗi khi họ gặp nàng. Nhưng càng đi đến gần nhà Mỹ thì sự náo nức cứ giảm dần đi, và nàng thực ngỡ ngàng cái muốn trở về khi cái xe đã ở trước cửa nhà Mỹ. Lúc ấy thì nàng chỉ mong cho Mỹ đi vắng, tuy nàng biết giờ rằm Mỹ đã về học và có lẽ sắp đến giờ ăn cơm.

Cờng mở, Mỹ ở trên gác lộ ngay dẫn ra ngoài cửa sổ, hỏi vọng xuống: Ai đó? Giọng niềm nở vẫn là cái giọng quen của Mỹ Phương

nghe, trong lòng thấy vững vàng hơn rồi lập. Nàng đáp: Phương đây!

Né mặt Mỹ lúc nhận ra Phương nghiêm hẳn lại: Tuy đứng dưới thắp Phương cũng nhận thấy! Rồi quay quay vào, Phương đợi những bước chạy tất tưởi của Mỹ xuống đến. Nhưng Phương lên hết bậc cầu thang tới cửa phòng khách mới thấy Mỹ ra mở cửa. Hình như Mỹ vừa vội sửa soạn xếp đặt cái gì và trên nét mặt Mỹ vẫn có dáng băn khoăn:

— Mỹ không đi chơi đâu à?

— Không, Phương lại một mình à?

— Hai câu trao đổi lại lẽo, hai người gặp nhau như cùng có vẻ ngượng ngịu lúng túng.

Mỹ chỗ ghế cho Phương ngồi. Trái với khi xưa, Mỹ chẳng hề mời Phương bao giờ, và Phương đến nhà Mỹ là chạy khắp buồng nọ, buồng kia, ngồi, đứng đâu tùy ý, bởi Mỹ thế chung nhà, ăn chung với mấy bạn sinh viên khác nên sự ăn ở rất tùy thích.

Phương liếc mắt nhìn gian buồng khách vẫn bày bố bàn ghế bằng mây cũ. Nàng nhận ra ngay trong phòng khách mới có sự xếp dọn qua quýt vội vàng. Máy điện sách vứt ngang dọc lộn xộn rưới ngẫu nhiên mây và đĩa buổi với muối ớt thì đến sau của sô. Phương nhìn đĩa muối, nhìn Mỹ mỉm cười. Nhưng Mỹ thản nhiên lắng sang chuyện khác, như khó chịu sự ó nò của Phương.

Bữa nay Kha đi đâu mà Phương lại đi chơi một mình?

Câu hỏi tự nhiên, vô tình, nhưng Phương nghe như có ý hỏi kháy. Nàng bỗng tủi thân, chổng nàng đâu có phải người biệt ngã, bất huộc vợ phải ở nhà. Nàng, thấy cần phải biện-hộ cho Kha:

— Kha bận. Nhớ Mỹ thì lại thăm, và Kha cũng thường dục Phương đi chơi luôn. Chỉ tại Phương lười đấy chứ!

Đưa tờ giấy bưng khay trà lên đặt ngay trước mặt Phương. Mỹ đưa mắt liếc nhìn đưa tờ giấy, và đón lấy chén trà đưa tận trước mặt Phương:

— Phương đừng nước đi! Câu chuyện vì thế bị cắt ngang và Phương cũng đang là lòng sự mời mọc nước sôi câu lý của Mỹ. Trong sự đối đãi của Mỹ với Phương không còn sự thau mát tự nhiên nữa rồi! Nó đã khác hẳn trước. Phương nhấp chén nước, hỏi:

— Hồng Lý và mấy anh đi đâu cả?

— Tại họ ở đâu trong nhà ấy. Dáng chừng đang bận đoán một số croisés với nhau.

Phương hiểu đó chỉ là một cơ viện ra để chống đỡ tại sao mấy người bạn kia không ra chơi trò truyện với Phương. Nàng muốn đứng lên và tự nhiên như ngày xưa sông sáo vào buồng thăm hỏi họ. Nhưng nàng thấy sự tự nhiên sông sáo của mình bây giờ không được coi là sự thau mát nữa e làm phiền cho mọi người. Nàng đang lúng túng thì sả bộn đã kéo ra. Hồng lên tiếng trước. — Mời mặt dữ hè! Ngọn gió nào đưa Phương lại đây thế!

— Ngọn gió nhớ bạn chỉ còn ngọn gió nào nữa?

Phương cố tươi nét mặt trả lời bằng một câu bông đùa thản mật, nhưng nàng có cảm tưởng câu nói của mình không ai chú ý nghe

(Còn nữa)

Từ kỳ sau: cách dạy đàn các kiểu áo bằng len, sợi.

ĐANG IN:

HƯƠNG TRẦM

SÁCH TẾC NĂM ẤT DẬU

Có những bài đặc sắc của:

Bà Ngân-Giang, các ông Đào-trình-Nhất, Phan-trần-Chúc, Trần-tuấn-Khải, Trúc-Khê, Trúc-Đường, Ngọc-Hoàn, Thâm-Tâm, Nguyễn-Tổ, Bùi-Trình-Khiêm Lê-văn-Trương, Nguyễn-Bình, Vũ-hoàng-Chương, Hạnh-Cần, Trần-huyền-Trần, Thái-bình-Lang v.v.

Và một di-cảo của thi-sĩ Tân-Đà

Sách dày 52 trang, khổ rộng (40 x 22 ph.) bìa in ba màu của họa-sĩ Trịnh-Vân. Rất nhiều tranh ảnh của họa sĩ Hữu-Thanh. Một cuốn sách làm xuất một mùa đông để đọc trong mùa xuân ấm. GIÁ 6.000

Vì sách có thể không gửi tới các đại lý được nên bạn nào ở Trung, Nam, Miền, Lào, muốn có 1 cuốn Hương Trầm này, xin gửi thư và ngân phiếu ngay từ giờ tới ông Nguyễn Tổ, giám đốc Duy Tân thứ xã, 257 Soeur Antoine Hanoi sách sẽ gửi tới các bạn trước hết theo lối thư đảm bảo; mỗi bạn chỉ có thể gửi mua một cuốn thôi. Nhớ gửi thêm 4.000 cước phí. Các đại lý gần lấy bao nhiêu xin viết thư cho biết.

Bộ Ai-lao quốc-luật đã nói rạch-ròi thành nhiều khoản, về hạn tuổi và sự tương-thuận của đôi bên cha mẹ và trai gái về việc dựng vợ gả chồng. Nhà làm luật còn vạch thêm rằng : « Theo đúng với cổ-tục-lào, hôn lễ bao giờ cũng phải cử-hành trước mặt các người làm chứng ».

Ở xứ Lào, người ta cưới nhau nhằm tháng chẵn : tháng hai, tháng tư ... và tháng chạp. Song, thích-hợp nhất là tháng sáu. Đó là tháng mà người ta sửa-soạn các ông *bang-fai* (pháo thăng thiên) (1) để làm lễ đảo-vũ ; đó mà tháng mà từng đôi *phou - bao* (thiếu-niên) hoạn hỉ, cà - hát vang lừng, dưới ánh trăng, nơi bóng cây, trong khoảng canh trường tịch-mịch :

« Chúng anh, thanh-niên,
Lòng xuân phơi phới
Trí dũng can kiên.
Vì dù lấy được em hiền,
Quấy bỏ, dẫn lời, băng miễn
có nhau.
Một mai, thu-hoạch hoa-mẫu,
Giúp em cây-cây giải-rầu
quần chi !
Yêu em, yêu đến thế thì !... »

Tháng sáu là hạn cuối cùng, vì từ tháng tám, các « giai-tê đám-đang » đã việc

1. - Chữ trong ngoặc đơn (...) là lời thêm của dịch-giã.

Quý bà, quý cô ưa dùng giấy lịch-sự và bền xin mời lại hiệu :

Quê-Lâm

N° 6, Rue de la Lague
PHỐ CHÁ CÁ HANOI

là một nhà sản xuất ra nhiều giấy phụ-nữ, đã được tin-nhiệm khắp mọi nơi, có nhiều kiểu giấy thêu nhưng tốt không đâu bằng và da cá sấu vừa đẹp lại bền.

HÔN TỤC XỨ LÀO

của Văn-sĩ Lào Thao Viboun
bà Phùng - Triệu dịch

đồng bạn rợn, mà về thúng chạp, thì lại là thúng kiêng-ky của môn-đồ nhà Phật.

Người ta chỉ cưới xin về nửa trên mỗi tháng, với tin ngưỡng mong rằng số-mệnh của vợ-chồng càng ngày càng hay, càng đẹp, càng tỏ rạng như mảnh trăng hôm rằm ...

ĐIỀU - KIẾN ĐỊNH - HÔN

Tục-lào bắt buộc nhà trai phải nộp trước cho nhà gái một lễ *kha-khun-Phi*, (lễ cáo gia-tiên, thành-hoàng và thỏ-địa) ; ngoài ra, tùy tâm, chàng rể còn phải trao món *kha-dong* cho ông bà nhạc, một thứ hồi-môn trái-ngược, khác hẳn với Âu-châu.

Về lễ *kha - khun - Phi*, bộ quốc-luật định rằng đôi với con gái thường-dân là 10\$, mà đôi với công chúa xứ Luang-Prabang là 150 đồng. Tóm lại, hễ địa-vị của bố vợ càng cao thì tiền « cheo » càng lớn.

Còn món *kha - dong*, tuy luật không ép, nhưng thật ra, tập-quán đã biến thành y như bắt buộc.

Món đồ không hạn là bao, ít nhiều tùy theo tâm-lực của kẻ giàu nghèo sang trọng.

Cho nên, người ta đã thay các *kha-dong* 30 đồng (mặt hòng), và các *kha-dong* hàng trăm, hàng nghìn, lại kèm thêm *batt vàng vô-sô* (mỗi *batt* nặng 15 grammes).

Thật ra, trụ - trung chỉ « đi hòa vi quý », chứ bạc ít cũng xong. Chẳng qua kẻ đưa nhiều tiền, chỉ là để khoe-khoang cùng thiên-hạ.

NẠP - THÁI

Từ hai, ba tháng, mẹ chàng *phou-bao*, cùng một vài lão-phụ—có khi phó-mặc các cụ này—đến chơi nhà mẹ nàng *phou-sao* (thiếu-nữ). Chuyện-trò. Trong khi bàn-tán về thời-liết, mùa-màng cùng chùa-chiền, các cụ tình-cờ đã động tới đề-ghia của nàng *Nang-Pheng-Phan* (tên thiếu - nữ), và ước-mỏi xem nàng đã có nơi nào « đứng cung bắn sê ». Cốt chuyện không thể ai làm. Nên bà mẹ *Nang-Pheng-Phan* rất tự nhiên và cô ý cho khỏi mêch lòng, trả lời hoặc là con-gái bà hãy còn ít tuổi, phải đợi ít lâu mới có thể gả-bán cho người ; hay là vì trai làng không ai thương đến, nên nàng chưa tìm được nơi

rao - kết lư-rag - duyên. Về điều thứ hai, ai chả hiểu ! Đó là câu hàm-thuận. Rồi những khi bình-phẩm giai-lăng, chàng *Thao Chuong* (tên người dạm) đã được nhiều phen ca-ngợi. Đoạn, các cụ cáo từ ; đôi bên « gửi » nhau vô-vấn câu chúc tụng ; người nào cũng « tộp » vài tộp rượu và bóm bém nhai trầu.

Sau đây, hai đảng cùng mỗi-mai ăn-cấn đi lại. Đôi phen, ngó ý điều-lih về vấn-đề tiền-nong hôn-phí.

Thỏa. Người ta sắm lễ văn - danh : nạp mâm - hoa, bao nện, náo thuốc-lá, cau giầu. Và hai họ định ngày làm lễ thân-nghinh.

(xem tiếp trang 7)

TRA LỜI

Có BACH-VÂN Hanoi. — 1) Thử thuốc làm sạch gầu đó cần ở bất cứ hiệu thuốc lấy nào cũng được. Bôi mỗi ngày một lần vào da đầu rồi vài ba ngày lại gội đầu một lần bằng tranh và bồ kếp. 2) Lait de Concombre phải nhờ mỹ viện làm. Nhà báo vui lòng giúp có việc ấy. 3) Da mặt em có như vậy là có tàn nhang, mua thuốc tàn nhang mà dùng. (Coi đơn thuốc đã đăng ở những số báo Đàn-Bà cũ).

Có QUỲNH-HOA Vientiane. — 1) làm gì mà mua một lúc 7 ống son, và son đó cũng không được tốt lắm, với màu da ấy có dùng son orange thắm (vui lòng mua

dùng) fard màu lilas, phấn ocre n° 3. Còn da nhờn nên dùng crème Tsar pour peaux grasses và lait d'aman-de douce thì da sẽ mịn trắng hơn. 2) Coi kiểu veston ở những số báo sau :

Bà NGỌC Hải-Phòng. — 1) Bà ghen nên nước da xanh nay dùng phấn màu rachel thì da đừng bệch ra ư ? nên dùng màu ocre rosée 2) Phấn đánh rất lọt ở 2 bên má, đậm ở trán và cằm thì coi má đầy hơn 3) Vui lòng mua dùm bà phấn và lait d'amande, gửi 32\$00. 4) Muốn hỏi gì bằng thư riêng cứ hỏi, vui lòng trả lời. Hạn bản đến 7-7-45 mới hết.

VÌ BOM BAY CỦA ĐỨC MÀ

các bà nội-tướng nước Anh khai chiến với đức lang quân

Giữa lúc toàn - thế quân đội của Anh - quốc đang sát cánh nhau tìm hết cách để phòng tránh nạn bom và nhất là bom bay của Đức phóng sang, các nhà cầm-quyền ở đảo Anh-cát-Lợi nhận thấy một cuộc « nội-loan » ở ngay trong nước họ.

Đây là cuộc chiến-tranh giữa phái đẹp (fair-sex) với phái khỏe. Thật là một cuộc chiến - tranh kỳ lạ nhất từ xưa tới nay xảy ra lần đầu tiên ở Anh - quốc. Vì chính phái-đẹp đã tuyên-chiến với phái khỏe. Sau khi bà chiến thư, các bà nội - tướng đã dùng song - chảo làm khí giới. Các bà dành-chí việc nấu ăn cho các đức lang quân. Thường nhật các bà rất hiền hậu nhu mì, một tổng phục tòng chống nhưng khi đã khai chiến và « cơn

tam-bình lục-lặc », của các bà thề đây, các lang quân chỉ còn có việc kéo cừ hăng và thổi bài kèn rút lui. Còn đầu cái thời hồng hách, đi đâu về là neta gót giết vang nhà, hặc xách súp nóng, bánh ròn, cà-phê đặc. Bấy giờ mỗi khi về nhà đi rón rón, sợ cả bước chân mình đi.

Sở dĩ có cuộc đại - chiến này là do bom Đức gây ra: Các ông trong ban Phòng không (Air Raid Precautions) nước Anh thấy bom Đức phóng sang mỗi ngày một nhiều và sự tàn phá rất ghê gớm, liền hạ lệnh xây thêm nhiều hầm trú ẩn rất kiên-cố. Việc xây hầm là một việc tài cán. Chính các tư-gia cũng phải tham-dự vào. Đối với bọn tư-bản, việc xây hầm là một sự dễ dàng. Song đối với dân nghèo vô sản, đó là một gánh nặng. Vì vậy dân chúng than phiền dữ. Ban phòng-không thấy vậy mới đặt ra một liên-lệ riêng. « Những gia-tình nào mỗi tuần lễ chỉ kiếm được năm bảng - kim (5 pounds) thì chi phí về việc xây hầm trú ẩn, nhà nước chịu. Còn nhà nào mỗi tuần lễ kiếm được trên 5 bảng - kim thì phải chịu phí tổn về việc xây hầm ».

Bản thông cáo của chính phủ vừa tuyên bố xong, các bà nội-trợ lầy lầm hỉ hỉ lăm, vì không phải trả tiền xây hầm trú ẩn. Song ờ, về phe các đức ông chồng, bản thông-cáo kia đã làm cho nhiều ông đâm hoảng. Thì ra từ trước tới nay các ông không làm được bao nhiêu tiền lương, không hề nói thật với các bà. Các ông chỉ lura một ít tiền lương về,

còn thời giữ lại để tiêu riêng. Các ông phung phí tiền ấy ở các tiệm cà-phê, quán rượu, nơi trà thất đánh bài ở Cừ-lạc-bộ và ở những chôn vên hoa. Các bà vợ là những bậc hiền phụ, chồng đưa bao nhiêu biêt vậy và luồn lủn là ăn, lo sắm sửa trong gia-đình tùy tiện cho đủ.

Tới khi bản thông - cáo tuyên hành ra, vì nhà viên ban phòng-thị địa-tưng nghĩ tha tiểu phí tổn về việc xây hầm, lúc ấy các bà mới rõ các đức ông chồng đã nói dối các bà. Kiếm được nhiều tiền, về lại khai ft.

Lúc ấy các bà mới nhóm hội-nghị để đương đầu trước tình thế gay go ấy. Một mặt các bà tuyên-chiến với đức lang-quân. Một mặt các bà nhờ bà bác-sỹ Edith Summerskill có chân ở nghị-viện, hỏi tổng - thống Anh-quốc: về việc này.

Bản điều-tra của chính-phủ trả lời rằng có tới năm mươi phần trăm (50%) các bà nội-trợ không rõ chống mình đã kiếm mỗi tuần lễ bao nhiêu tiền. Vì vì vậy mới có « cuộc đại - chiến » ấy.

ĐÔNG-PHÁP

ĐẸP 00000

Có BẢNG-TÂM Đáp-Cầu.
— 1) Dùng crème Tsar pour peaux normales và lait d'amande, chứ glycérine bảy giờ thì chịu không mua đâu được. Riêng với mỗi dùng những thói beurrede ca cao thì mỗi khối nể lại giữ được màu đỏ của son mãi. Cả ba thứ gói 40\$ 2) Mới 16 tuổi chưa nên đánh phấn vội, có dùng 1 chút son thì được 3) Muốn cho bụng thon chỉ có cách tập như trong báo đã chỉ dẫn thôi 4) Khi thấy kính không nên đi xe đạp đi bộ, hoặc làm gì mệt nhọc nhiều nhất là không nên tắm. 5) Uống thuốc điều kinh.

(Xem tiếp trang 6)

BẾN CŨ

Cám đề chuyện SEN-TÌNH-ĐẾ
của Trúc-Đường đã đăng trên T.B.Đ.B.

Ôi đã xa rồi những thuở xa !
Đưa nhau trắng sánh chén hoàng - hoa
Thoảng đâu tiếng địch buồn xưa nổi.
Ánh kiếm ngời lên.. ánh lệ nhòa.

Cây cỏ bằng khuâng niềm nhớ tiếc,
Nước mờ rét lạnh mặt chinh - nhân.
Người đi ! Thôi gió đêm tàn nổi,
Mấy nhịp hùng - ca sóng họa vờn.

Người đi ! Thu nhạt trời biên - tái
Một chút sương buồn vương cánh chim.
Bước lặng, hồn mòn theo lối cỏ
Ngàn xưa bến cũ bóng mây chìm.

Đưa nhau, ai nhớ . . . ngàn thu cũ ?
Trắng nước vì ai nổi sóng hờn.
Mỗi mặt cánh hồng muốn dậm gió
Trời cao nắng đỏ bóng cỏ đơn

Anh đã đi rồi ! Ôi, Bến cũ !
Một trời thu rộng để riêng em... !
Năm năm gác xếp vàng trắng bạc
Lau rửa đầu hoa đợi trắng thêm.

Gác Tràng An, mùa lá vàng
Vũ - Công - Tá

Chế độ mẫu hệ ở Việt-Nam

(tiếp theo trang nhất)

thường có mà mọi người đều công nhận là ở vào thời kỳ này cả. Do đó một số nhà khảo cổ học, địa chất học, nhân chủng và xã hội học chỉ biết có một sự kết cấu xã hội của thời kỳ này mà thôi, và chỉ có thời kỳ này như là một hình thể xã hội tiêu biểu cho xã hội thượng cổ vậy.

Vậy nước ta có qua một thời kỳ thị tộc mẫu hệ không? Có, nhưng tôi ngờ đã qua từ nước thời kỳ hai là Trung Khố (gần như là Trung Khố) rồi. Không phải như Finot đã nói mãi tới cuối thế kỷ thứ II ở ta mới có mẫu hệ. Tôi cuối thế kỷ thứ II tức là hết nhà Đông Hán thì ở ta cũng như ở Tàu đã dùng cây bàng sắt tức là đã tiến đến thời kỳ nông nghiệp từ lâu rồi.

Ở Tàu vào khoảng đời Hán là phong kiến đã tập trung tại cao độ mà ở ta vào khoảng đời Lê Hải Ba Vương (Triệu Ẩu) thì nông nghiệp cũng đã toàn thịnh (phong kiến), vậy còn đâu là thị tộc mẫu hệ?

Xã hội thị tộc (Clan) đã trúc đổ từ lâu để vâng theo luật tiến hóa mà nhường bước cho xã hội đại tộc (Commune gentile). Giai đoạn mới này đã dẫn loài người thẳng đến một xã hội phong kiến như các giống người Tư lạp Phu Phan Lan, Nhật nhĩ man...

Trình tự thường của cuộc tiến hóa trong xã hội Đông phương đại loại cũng không vượt ra ngoài trình tự tiến hóa chung được. Xã hội Trung quốc cũng như xã hội Việt Nam, một khi đã vượt qua giai đoạn đại tộc, làm sao còn có thể ở giai đoạn thị tộc được?

Tôi đây ta có thể nói: «Thuyết của Finot hoàn toàn sai lầm» Nhưng công thời ta cũng chưa thể an chắc ở thuyết của nhà nữ bác học Coen được vì hiện nay ta vẫn chưa có chứng cứ nào đây đủ và xác thực hơn.

Nhưng không phải vì thế mà ta có thể quyết đoán rằng ở nước ta không có chế độ mẫu hệ. Ta chỉ có càng ngày càng phải dùng tâm lý mà tìm tới ở thực trạng xã hội Việt Nam có vẻ suy luận thêm ra cho thấy được ít nhiều ánh sáng về vấn đề thị tộc mẫu hệ ở ta.

Giả sử có người hỏi: «Ở xã hội Việt Nam có chế độ mẫu hệ không?». Ta cứ việc ung dung trả lời rằng có, nhưng ta cũng nên đặt rất nhiều hoài nghi vào hiện đại mà chế độ thị tộc mẫu hệ phát sinh ở ta. Hoài nghi không phải là không tin tưởng ở những giai đoạn lịch sử và xã hội đã qua nhưng hoài nghi là cốt để nghiên cứu cho tường tận vấn đề rất gay go ấy.

Gia-chánh

(Tiếp theo trang 2)

Chế trứng vôi

Trước hết, lấy vôi la ngọn lá tre và lá thông nấu với nước cho sôi. Đợi đến khi còn ấm ấm, đem trứng tươi ra ngâm rửa. Cứ trăm quả trứng thì nuôi lòng mỗi, 5 thúng gio trấu hay gio xanh, 1 cân vôi. Trộn với nhau cho đều, lấy chỗ gio chọn ấy nắm kín vào trâm qua trứng. Sếp trứng vào bình ba ngày: lại sếp lộn ở dưới lên trên, trên xuống dưới. Như thế ba bận, cộng là chín hôm. Song gắp kín miệng bình, độ 40 hôm thì ăn được (làm về thu hay đông thì tốt).

NGỌC-LAN

Yêu dân nhưng không nịnh dân

Không ai có quyền trách ta hoài nghi đâu. Vì chính gốc tích của người Việt Nam cũng hãy còn bìm bịp cho ta có thể đặt ra nhiều hoài nghi kia mà! Theo một số học giả, nhất là nhà khảo cổ học G. Cordès, thì gốc tích người nước ta chắc là tập chúng. Có lẽ tổ tiên ta định cư vào khoảng giữa trung châu Bắc kỳ đã lâu lắm và có lẽ người ta bây giờ cũng là giống Mường,

nhưng đã cảm hóa theo Trung hoa và lại mãi, lại mãi tới ngày nay.

Vấn đề gốc tích người Việt Nam ta còn là cần phải hoài nghi nữa, thì vấn đề mẫu hệ ở nước ta, làm sao không cần phải hoài nghi nhiều hơn nữa.

MỘNG SƠN

TRALOIDEP

(tiếp theo trang 3)

Có PHƯƠNG Phúc-Yên,

— 1) Mặc áo những màu rõ sẫm thì người thon lại
2) Còn nhỏ đeo ngọc thạch không đẹp. 3) Đã gửi lại d'amarante thứ 20\$.

Bà PHÚC Phu-Tho. — 3) Uống thuốc tây luôn có hại, phải theo phương pháp này: Ăn cho nhiều rau nhất là dưa dứa, mỗi ngày đi bộ lấy một quãng giải, rồi tập thể thao lấy 15 phút, sáng uống 1 cốc nước chanh, có một ong mà dùng thì càng tốt. 2) Phấn hồng nên thoa lên gò má mặt sẽ có vẻ tươi soan hơn 3) Đã gửi 2 pot crème Tsar. Không gửi 5 vì còn phải phần các bạn khác.

TỦ SÁCH NGÀY MỚI

SAPPHAT HÀNH

VIỆT và SÔNG

Khảo luận của: Nguyễn-Xuân-Huy

— Tuyên ngôn của một nhà văn tiến từ chủ nghĩa lãng-mạn sang chủ nghĩa tả thực xã-hội.

MỚI CÓ BÁN:

KHÔNG-GIÁO với Ông ĐÀO-ĐUY-ANH

Nghiên cứu của Ng: Uyên Diễm

Giá: 4\$00

Tôn-Giáo và Xã-Hội

Nghiên cứu của: Nguyễn-Hải-An

TỦ SÁCH « VĂN NGHỆ MỚI »

ĐANG-IN

NGÃ BA

Truyện dài của: Lê-mộng-Câu

— Truyện một thanh-niên tha thiết yêu đời, yêu cuộc sống và thanh-thực đi tìm lý-tưởng.

SẼ XUẤT BẢN:

VỀ ĐÂU ?

Truyện ngắn của Nguyễn-Hoài-Vân

ĐẠI-HỌC THƯ-XÃ XUẤT BẢN

181 Bis Henri d'Orléans — Hanoi

THU TIN

Đã nhận được mandats của quý vị kể dưới đây vậy xin cảm tạ.

Cô Quang, Tuyên quang, bà Đặng thị Nga, Ba đông, cô Đỗ tuyết Nga, Donghène, bà Lê thị Cửu, Mường khương, bà Nguyễn thị Thanh, Trà vinh, cô Joséphine Láng, Long xuyến, bà Đỗ Văn, Nam định ông, Hoàng văn Huệ, Vientiane, bà Nguyễn tiền Đại, Lạng sơn, bà Phan thị Nga, Huế, cô Như Duyên, Đông hới, bà Văn đức Dân và Nguyễn cư Khanh, Hải dương, cô Lê ngọc Dung, Thủ đầu một, cô Vũ bằng Tâm, Đáp cầu, bà Quảng Tico, Thái nguyên, cô Thanh Hương, Dalat, bà Giỏi Hô, Đáp cầu, ông Nguyễn trung Nhiệm, Phú Nghĩa, bà Võ thị Cảnh, Trà vinh, ông Hữu Thường, Vinh, cô Thái Phùng, Phong ý, cô Đặng thị Yên và cô Hoàng Bích Nga Thanh hóa.

Cô Quang, Tuyên quang. Hạn báo đến 17-6-45 hết.

Cô Lê Thiên, Pleiku. Hạn báo đến 4-12-44 hết.

Cô Kim, Hưng hóa. Mandat 8\$00 nhận được rồi đã gửi số 267.

Cô Nguyễn thị Liên, Thái nguyên. Trước gửi 3\$00, chờ không phải 5\$00 là vào sổ báo của cô Thêm.

Cô Bảo, Sơn tây. Số 265 hết. Có sẽ gửi.

Cô Như Lê, Quảng trị. Tiền báo không phải trả thêm nữa. Có muốn mua

hạn nữa cũng được, 3 thứ mỹ phẩm sẽ gửi nếu khi gửi được. mandat 20\$00 có nhận được.

Cô Huệ, Ninh bình. Phải trả giá mới.

Cô L. A. B. Thái bình. Mandat 7\$00 trả tiền báo cho ai, xin cho biết.

Cô Lê ngọc Dung, Thủ đầu một. Mandat 4\$00 có nhận được, hạn báo đến 14-2-45 hết. L. B. G. chưa in xong. Có sẽ gửi. 2 số báo cô hỏi hết.

Bà Phạm văn Hào, Cao bằng. Mật số nào xin cho biết sẽ gửi bù.

Ông Nguyễn trung Nhiệm, Phú Nghĩa. Mật số nào xin cho biết sẽ gửi bù.

Ông Hà Khang, Thanh hóa. Đã gửi báo đến cô D. B. T.

Bà Vang, Fort Bayard. 1) Cho cháu ăn bột gạo rất tốt, còn muốn cho đường cho muối vào bột này bà vì cả hai thứ cùng tốt. Còn báo cho ăn đường thì có run là không phải, song bà đừng tưởng trẻ con 6. 7 tháng không có run đâu. Lúc đó trẻ đã tự tay ra quờ quạng mọi vật được rồi và thường trỏ hay đưa tay lên miệng. Sự ăn rất có thể đem trứng run từ nơi tay lên miệng. Riêng với cháu, bà nên cho ăn bột với muối vì trước đây cháu đã phủ chân. 2) Hạn báo đến 31-12-44 thì hết. Đã gửi bà số báo mất.

Cô B. t. Lê Kiều Thừa thiên. Rất tiếc.

Cô Huyền Liên, Nha trang. Không đăng được.

Cô L. thị Thi, Nghĩa đô.

Hôn tục..

(tiếp theo trang 4)

Tin đó bay ra như hương theo gió. Chẳng bao lâu, vang tiếng khắp làng. Các anh em, bà con liên kết nhau đi thăm, mừng, chúc tụng. Các phou bao thì trên cột nằng Nang-Phèng-Phan, còn phou-sao thì báng nhạo Thao Chuong trong những khi dân mất. Song cả đôi đều nín - thít để cam lòng vắng mặt song thân : đặt đầu gối tay ! Cho tới ngày cưới, hai vợ chồng đều tách nhau, và không có lấy một lời chân tơ kẽ tóc !

Những bộ óc « một-mới » sẽ sững-sốt, khi thấy người ta quá mẫn-ngờ, không cần cho gửi trái tâm đầu ý hợp. Hãy khoan !

Không. Tuy phép nước há-buộc sự tương-ưng của kẻ vợ chồng, song trong đại-da-số gia-đình, chẳng ai theo đúng cả.

(còn nữa)

Lời thơ đường của phái đời, cô nên để ý.

Ô. L. ngọc Chươn, Nhà nam. Lệ nhà báo không gửi trả bản thảo.

Ô. Hoài Anh, Nhỏ quan. Rất tiếc.

Các bạn mua mỹ phẩm

Nhà bưu điện chỉ nhận gửi hàng đến Nam-tinh, vậy các bạn ở Trung, Nam, Mền, Lào khoan hãy gửi thư và tiền ca nhờ mua sách và đồ.

Giới thiệu sách mới

Chúng tôi vừa nhận được cuốn :

« Hợp - Lý - Hôn » của Lê văn Siên, giá 6\$00; do nhà sách Hàn - Thuyên gửi tặng, vậy xin cảm ơn nhà xuất-bản và giới thiệu cùng bạn đọc.

Mùa lạnh bạn muốn có 1 manteau hay veste đẹp

thì may

ở hiệu

Lê-tâm

30, Avenue

ROUSSEAU 30

= PHỐ LỘ ĐỨC HÀ NỘI =

Sẽ phục hồi lòng vì có cái cắt khéo và thợ lành-nghề

ĐANG IN :

Làm bếp giỏi

Lần thứ hai

Sách giầy hơn 300 trang. Có thêm nhiều bài mới lạ. Sách in có hạn. Ai mua trả tiền trước. Không gửi tiền hóa giao ngân.

Giá bán 10\$00

Ở xa gửi thêm 1\$ tiền cước phí, do nhà xuất-bản Phụ-Nữ phát-hành.

Thư và mandat đề cho

Mme Dao-Thị-Minh
18 Rue Davillier - Hanoi

TÌNH THƠ

ĐÃ CÓ BÁN

GIÁ 2p.50

Một tập thơ mới của :

B. D. ÁI-MỸ và TRINH-LIÊN (tức Tô-liên)

« ... NHỮNG NÉT TÌNH ĐẬM ĐÀ Ở TRONG NHỮNG LỜI THƠ ĐÂY MỚI ME ... »

In toàn giấy tốt - bìa hai màu có hai bản khắc gỗ soda. Sách in có hạn, vị nào muốn, xin viết thư về nhà xuất bản : Mr BỬU-ĐÁO 8, Rue Courbet - QUINHƠN

SẮP CÓ BÁN :

CỎ DẠI

TẬP VĂN ĐẶC SẮC NHẤT của TÔ-HOÀI

Còn một ít :

Trên đường Nghệ-thuật

Văn-học bình-luận của VŨ-NGỌC-PHAN - Giá 3\$00

Đang in :

Cây đàn Kỳ mông

truyện của Hoffmann

Bản dịch của VŨ-NGỌC-PHAN

NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI - VŨ-GIA-TRANG

Thái-Hà-Áp - Hanoi



THUỐC GIA-TRUYỀN TUYỆT HAY ::

THUỐC-TÍCH **CON CHIM** 0p.50
 THUỐC-LY **CON CHIM** 0.40
 THUỐC-HO **CON CHIM** 0.40
 CHINH-KHI **CON CHIM** 0.40

ĐAU CHÔI HOA - KỶ GIÁ 1p.20

ĐẠI-LÝ TỔNG PHÁT HÀNH:

NAM-TÂN 109, Fonnal Hanoi.

AN-PH 13 Rue du Cuivre Hanoi.



GIÚP CÔNG QUÝ !

Ý nghĩ gì bằng bỏ ra mỗi tháng
 một đồng mua tìm vé ;

Sò Đông-Pháp

mà còn hy vọng sẽ có :

Nhà lầu, ô-tô, tha hồ sung sướng
 mỗi tháng nở một kỳ

THANH-HƯƠNG

Hiệu bánh ngon và khéo nhất

———— HANOI ————

Bỏ các thứ bánh mứt lại ta.

NHẬN LÂM : BÁNH ĐÁM CƯỚI

43, PHUOC-KHEN ○ VÀ CÁC THỨ ○

H A N O I LÁNH SÈU, TẾT.

CẢN ĐÊ Ý HAI ĐIỀU :

1) Phương thuốc ho lao của cụ TRỊNH VĂN HÀO (một là ông [độc học ĐÀO] là đáng tin cậy vì đã cứu sống nhiều người mắc bệnh ho lao, ho ra máu, lay ho đêm. Có 2 thứ Co hai thứ: 8p00 và 10p00 — hạng đặc biệt 12p00
 2) Toàn cõi Đại-Á-Đông ai cũng rõ sự công hiệu của nước Cốt Sấm (cao-ly còn sấm (cao-ly chung lấy nước cốt Đại tài bổ dưỡng người già yếu. Thành liên nam tử gây cảm, bạc nhược. Vv

Ve lớn: 8p00 nhỏ 6p00 — hạng đặc biệt 10p00

Ở XA MUA CỬI MANDAT CHO ÔNG :

TRỊNH-VĂN-HÀO

19, Rue de Vassoigne, Tán-dinh—Saigon

NUOC-NAM

Một tờ tuần báo mà tất
 cả mọi người đều nên đọc

Mỗi số 0\$20

Một năm. 2\$00

CHỦ-NHIỆM :

Lương-Ngọc-Biến

97, Phố Hàng-Gai — Hanoi

Vừa thấy

SỤT CÁN, MẤT NGỦ, ĂN ÍT, MAU MỆT

Quý -rgai nên nhớ ngay đến

CỦ'U—LONG—HOÀN

VỎ-ĐÌNH-DÂN

TỔNG PHÁT HÀNH Miền bắc Đông-Pháp

ÉTABLISSEMENT VAN-LUÁ • 18 Rue des Antennais—HANOI

Publication autorisée par arrêté du Gouverneur Général du 19 Janvier 1939

Imprimerie Le-Cuong, tirage Exemplaies La gérante LUU-THI-YEN dite THUY-AN